

Số: 99/2026/QĐST- HNGĐ

Phú Thọ, ngày 01 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA
THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 04 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Hoàng Văn L**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: **B, phường V, tỉnh Phú Thọ.**

Bị đơn: Chị **Phạm Khánh T**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: **Tổ A, khu C, phường N, tỉnh Phú Thọ.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Hoàng Văn L** và chị **Phạm Khánh T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh **Hoàng Văn L** và chị **Phạm Khánh T** thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu **Hoàng Gia K**, sinh ngày 28/3/2019. Khi ly hôn, anh **L** và chị **T** thoả thuận để chị **T** là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu **K** đến khi thành niên, lao động tự túc được. Anh **L** và chị **T** thống nhất anh **L** cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị **T** 2.000.000 đồng/tháng. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng, kể từ tháng 6/2026.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ, công sức đóng góp: Anh **Hoàng Văn L** và chị **Phạm Khánh T** xác nhận không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh **Hoàng Văn L** tự nguyện xin nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng. Xác nhận anh **L** đã nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003424 ngày 16/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Dương sự;
- THA DS tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 1 - Phú Thọ;
- UBND phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: HS- VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Cẩm Vân